Ký bởi Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (M)
Tỉnh Thanh Hóa
sonongnghiepptnt@thanhhoa.gov.vn
Giờ ký: 2019-08-16T17:03:03.0067827+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 543 /QĐ-SNN&PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Công trình: Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 462/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc; số 2114/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc;

Căn cứ Công văn số 3130/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 16/8/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 573/TTr-CCĐĐ ngày 05/8/2019 của Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão đề nghị thẩm định, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc *(kèm theo hồ sơ)*;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin chung về công trình và lý do điều chỉnh, bổ sung:

Công trình Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 29/01/2019; phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình tại Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 04/6/2019.

Trong quá trình triển khai thực hiện, theo báo cáo và đề nghị của Chi cục Đê điều và PCLB tại Tờ trình số 573/TTr-CCĐĐ ngày 05/8/2019 nêu trên (kèm theo Biên bản hiện trường ngày 11/6/2019) và đề nghị của UBND huyện Vĩnh Lộc tại Công văn số 18/CV-HĐGPMB ngày 01/7/2019 về việc thi công công trình Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, thì có một số nội dung, hạng mục công trình cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung để phù hợp thực tế, cụ thể như sau:

a) Kè lát mái đê phía đồng đoạn từ cọc C1-9,8m ÷ C2+0,97m dài 25,8 m:

Theo thiết kế được duyệt, cao trình đỉnh chân khay của đoạn kè nêu trên chuyển tiếp từ (+8.30)m ÷ (+6.70)m. Quá trình thi công, khi mở móng chân kè phát hiện nền đất đoạn đầu tuyến xuất hiện lớp bùn dày hơn thiết kế trung bình khoảng 1,5 m. Để đảm bảo ổn định lâu dài, cần thiết phải bóc bỏ lớp bùn này và hạ thấp cao trình đáy chân khay xuống nền đất ổn định.

b) Kè lát mái đê phía sông:

Quá trình thực hiện cho thấy, phạm vi mặt bằng công trình đoạn đầu tuyến từ C2+14m ÷ C2+15m dài 1,0 m và đoạn cuối tuyến từ C6+5,6m ÷ C7+11,3m dài 22,3 m thuộc về phần đất cơ bản của các hộ dân, đến nay vẫn chưa thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng (GPMB). Để đảm bảo sớm hoàn thành công trình, kịp thời đưa vào sử dụng đáp ứng yêu cầu phòng, chống lụt bão năm 2019, thì việc rà soát, cắt giảm phần mái kè có diện tích chiếm đất hiện đang bị vướng mắc về GPMB là cần thiết.

2. Nội dung điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

2.1. Thiết kế bản vẽ thi công:

a) Kè lát mái đê phía đồng đoạn từ cọc C1-9,8m ÷ C2+0,97m dài 25,8 m:

Bóc bỏ lớp bùn yếu dưới đáy chân khay; hạ thấp cao trình đỉnh chân khay từ (+8.30)m xuống (+6.70)m; điều chỉnh hệ số mái kè từ m = 2 thành m = 1,5.

b) Kè lát mái đê phía sông:

Theo chiều dài đỉnh kè tại cao trình (+10.00)m, cắt bỏ (giảm trừ khối lượng

tương ứng) mái kè đoạn đầu tuyến từ C2+14m ÷ C2+15m dài 1,0 m và đoạn cuối tuyến từ C6+5,6m ÷ C7+11,3m dài 22,3 m.

**/ Vị trí, hình thức kết cấu chi tiết các hạng mục thể hiện trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh.*

2.2. Dự toán:

Giá trị dự toán điều chỉnh giảm 42.944.000 đồng *(Bốn hai triệu chín trăm bốn tư nghìn đồng).(Có phụ biểu kèm theo)*

Điều 2. Giữ nguyên theo phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu sông Bưởi, đoạn từ K16+571 - K16+611, xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình, Chi cục trưởng Chi cục Đê điều và PCLB và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, QLXDCT, Tuấn, Hải.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
T.VH THANH HÓA

Đặng Tiến Dũng

PHỤ BIỂU: TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH

CÔNG TRÌNH : XỬ LÝ CẤP BÁCH SỰ CỐ SẠT LỞ ĐÊ HỮU SÔNG BƯỞI ĐOẠN TỪ K16+571 - K16+611, XÃ VĨNH KHANG, HUYỆN VĨNH LỘC

(Kèm theo theo Quyết định số 543 /QĐ-SNNPTNT ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị tính : đồng

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Hợp đồng số 08/2019/HĐXD-CTDĐ ngày 19/7/2019	Giá trị điều chỉnh	Giá trị bổ sung
1	Chi phí xây dựng	*Chi tiết*	1.435.332.000	1.393.639.000	-41.693.000
2	Chi phí hạng mục chung		42.450.000	41.199.000	-1.251.000
	TỔNG CỘNG		**1.477.782.000**	**1.434.838.000**	**-42.944.000**

Trưởng phòng	Thẩm định TKBVTC	Thẩm định DT
Nguyễn Văn Chính	Lê Anh Tuấn	Trịnh Đình Hải